

Số: 284/BC-BPC

Cà Mau, ngày 11 tháng 8 năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 121/2025/QH15.

Thực hiện phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, ngày 04 tháng 8 năm 2026, Ban Pháp chế chủ trì, phối hợp với các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh thẩm tra các văn bản trình kỳ họp thứ 5 (kỳ họp chuyên đề) Hội đồng nhân dân tỉnh. Kết quả thẩm tra “Dự thảo nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa trên địa bàn tỉnh Cà Mau”¹ như sau:

1. Sự cần thiết và căn cứ pháp lý ban hành nghị quyết; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, nội dung cơ bản của nghị quyết; ý kiến đại biểu và vấn đề còn ý kiến khác nhau

1.1. Sự cần thiết ban hành nghị quyết

Trước khi hợp nhất tỉnh Bạc Liêu (cũ) và tỉnh Cà Mau (cũ), việc chi hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu được thực hiện theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu (cũ). Đối với tỉnh Cà Mau Nghị quyết về chính sách này đã được công bố hết hiệu lực tại Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06 tháng 8 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau (cũ).

Ngày 12 tháng 6 năm 2025, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; theo đó, sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Bạc Liêu (cũ) và tỉnh Cà Mau (cũ) thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Cà Mau; ngày 22 tháng 9 năm 2025, Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau

¹ Theo Tờ trình số 603/TTr-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh “Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa trên địa bàn tỉnh Cà Mau”.

đã ban hành² Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 22 tháng 9 năm 2025 về việc áp dụng, bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, tỉnh Bạc Liêu ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025. Trong đó quy định: Tiếp tục áp dụng Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu (cũ) trên địa bàn tỉnh Cà Mau (mới) cho đến khi có văn bản thay thế. Ngày 30 tháng 6 năm 2026, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 51/2026/NQ-HĐND về việc bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành, trong đó quy định: Bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết số 01/2015/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu. Vì vậy, việc chi chế độ hỗ trợ cho đội ngũ công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp không còn cơ sở pháp lý để tổ chức thực hiện.

Thực tiễn đã qua cho thấy, sau khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp công việc tại Bộ phận Một cửa các cấp thực hiện gia tăng đáng kể, cụ thể: Trong năm 2025, toàn tỉnh đã tiếp nhận khoảng 2.711.167 hồ sơ (*bao gồm hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và phần mềm chuyên ngành của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Công an, chứng thực chữ ký, xác nhận hồ sơ xin việc, đăng ký chỗ ở hợp pháp, phương án vay vốn, giấy ủy quyền, xác nhận lý lịch,...*), trung bình một công chức, viên chức tiếp nhận trên 5.347 hồ sơ/năm; 446 hồ sơ/tháng; 21 hồ sơ/ngày; ngoài việc tiếp nhận thủ tục hành chính công chức, viên chức còn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan, đơn vị giao.

Ngoài ra, bên cạnh việc thực hiện các quy định trong việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ như: Hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính đầy đủ, rõ ràng, chính xác; tiếp nhận, số hóa, giải quyết hoặc chuyển hồ sơ, theo dõi việc giải quyết,... mỗi ngày Bộ phận Một cửa cấp tỉnh tiếp đón và hướng dẫn trung bình từ 150 đến 300 lượt tổ chức, cá nhân và Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp đón và hướng dẫn trung bình từ 50 đến 150 lượt người dân và doanh nghiệp đến thực hiện thủ tục hành chính, nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến và thực hiện quy trình số hóa,...

Thực hiện quy định tại điểm 1 khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp: *“Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương”*; điểm c khoản 1 Điều

² Căn cứ thẩm quyền ban hành tại khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 20 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15; căn cứ điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, quy định *“a) Hội đồng nhân dân các cấp ban hành nghị quyết hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân của đơn vị hành chính được nhập”*.

15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh trong tổ chức và bảo đảm việc thi hành Hiến pháp và pháp luật: *“Căn cứ vào chủ trương của Đảng, quyết định áp dụng thí điểm các chính sách đặc thù, đặc biệt, chưa được quy định trong pháp luật để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương sau khi đã báo cáo và được Thủ tướng Chính phủ cho phép; quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước”* và điểm c khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, theo đó Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết đề quy định: *“Biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp”*.

Vì vậy, từ các cơ sở pháp lý và tình hình thực tế nêu trên; Ban Pháp chế xét thấy, việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa trên địa bàn tỉnh Cà Mau là cần thiết, phù hợp với quy định của pháp luật và đúng thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, tạo cơ sở pháp lý quan trọng để việc thực hiện chế độ hỗ trợ cho các đối tượng này không bị gián đoạn.

1.2. Căn cứ pháp lý ban hành nghị quyết

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;
- Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;
- Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công dịch vụ công quốc gia;
- Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

- Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia;

- Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

1.3. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, nội dung cơ bản của nghị quyết

- *Về phạm vi điều chỉnh:* Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đối với công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh Cà Mau (gọi chung là công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa trên địa bàn tỉnh Cà Mau).

- *Về đối tượng áp dụng:* (1) Công chức, viên chức thuộc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh Cà Mau. (2) Công chức, viên chức của các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh cử đến thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; công chức, viên chức của các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường cử đến thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh Cà Mau. (3) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chính sách hỗ trợ đối với công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

- *Về nội dung cơ bản của dự thảo nghị quyết:* Dự thảo nghị quyết gồm 06 Điều quy định về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, nội dung và mức hỗ trợ, nguồn kinh phí thực hiện,...

1.4. Ý kiến đại biểu và những vấn đề còn ý kiến khác nhau

Tại Hội nghị thẩm tra, các đại biểu đã thảo luận và cơ bản thống nhất nội dung dự thảo nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình, làm rõ thêm một số vấn đề, cụ thể như:

- Đề nghị làm rõ công chức của cơ quan Bảo hiểm xã hội, Công an các cấp,... khi thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính các cấp có thuộc đối tượng hưởng chế độ này không; việc quy định mức hỗ trợ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Trung tâm Phục vụ hành chính cấp xã còn mang tính cào bằng, chưa phù hợp với từng nhóm đối tượng và đặc thù của từng địa bàn.

- Đề nghị bỏ nội dung tại khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết. Đồng thời biên tập lại tên tại khoản 1 và khoản 2 Điều 3 dự thảo Nghị quyết thành từ “1. Hỗ trợ kinh phí hàng tháng” thành “1. Công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ tại Bộ phận Một cửa trên địa bàn tỉnh Cà Mau được hỗ trợ...” và “2. Hỗ trợ kinh phí may trang

phục” thành “2. Đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này được hỗ trợ kinh phí may đồng phục...”.

- Biên tập lại nội dung tại Điều 4 liên quan đến nguồn kinh phí thực hiện từ “*Nguồn kinh phí thực hiện từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành (nguồn kinh phí bố trí trong dự toán hằng năm) và từ các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật (nếu có)*” thành “*Nguồn kinh phí thực hiện từ ngân sách nhà nước, được bố trí trong dự toán hằng năm*”.

1.5. Ý kiến giải trình, tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh (Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh)

Tại Hội nghị thẩm tra, đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh (Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh) đã giải trình làm rõ một số nội dung và tiếp thu ý kiến đại biểu đặt ra để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung, hoàn chỉnh Tờ trình, dự thảo nghị quyết và hồ sơ có liên quan theo quy định, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Kỳ họp thứ 5 (kỳ họp chuyên đề) Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo nghị quyết với chủ trương, đường lối của Đảng, tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

Nội dung dự thảo nghị quyết phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; tình hình, điều kiện thực tế tại địa phương.

Việc ban hành nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa trên địa bàn tỉnh Cà Mau tạo cơ sở pháp lý quan trọng để thực hiện việc chi trả chế độ cho đội ngũ công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa trên địa bàn tỉnh, góp phần động viên, khuyến khích nhóm đối tượng này an tâm công tác.

3. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo Nghị quyết

Nội dung dự thảo nghị quyết phù hợp với những nội dung và nguyên tắc được quy định trong Hiến pháp. Dự thảo nghị quyết được xây dựng trên cơ sở quy định của hệ thống văn bản pháp luật có giá trị pháp lý hiện hành và tình hình thực tế địa phương, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

4. Sự cần thiết, tính hợp lý của thủ tục hành chính, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Việc ban hành nghị quyết không làm phát sinh thủ tục hành chính mới, bảo đảm tính hợp lý, khả thi trong tổ chức thực hiện. Đồng thời, việc hỗ trợ đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện nhiệm vụ tại Bộ phận Một cửa trên địa bàn tỉnh góp phần tạo động lực cho đội ngũ công chức, viên chức yên tâm công tác, nâng cao tinh thần trách nhiệm và chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hướng đến xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp.

5. Nguồn lực tài chính, nguồn nhân lực, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ được phân cấp

Qua xem xét hồ sơ trình, Ban Pháp chế nhận thấy đã có văn bản cho ý kiến của các sở, ngành có liên quan về quy trình, thủ tục, nội dung nghị quyết và nguồn lực đảm bảo thi hành sau khi nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua theo quy định.

Các mức hỗ trợ đối với đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện nhiệm vụ tại Bộ phận Một cửa trên địa bàn tỉnh được thực hiện từ ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành. Theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ hỗ trợ thêm kinh phí để Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện Nghị quyết.

6. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo dự thảo nghị quyết

6.1. Về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày

Thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

6.2. Về trình tự, thủ tục soạn thảo dự thảo nghị quyết

Trước khi xây dựng nghị quyết, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh có Nghị quyết số 161/NQ-HĐND ngày 29 tháng 5 năm 2026 “về việc xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa trên địa bàn tỉnh Cà Mau”. Trên cơ sở đó, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các bước có liên quan đến việc xây dựng văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn hiện hành. Ban Pháp chế nhận thấy, quá trình xây dựng dự thảo nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa trên địa bàn tỉnh Cà Mau thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật.

7. Quan điểm, ý kiến của Ban Pháp chế

Qua thẩm tra, Ban Pháp chế nhận thấy dự thảo nghị quyết được xây dựng đảm bảo về cơ sở pháp lý, đúng thẩm quyền; quy trình, hồ sơ thủ tục và nội dung phù hợp

với quy định của pháp luật và điều kiện thực tế địa phương. Ban thống nhất đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo cơ quan chủ trì soạn thảo điều chỉnh, bổ sung, hoàn chỉnh tờ trình, dự thảo nghị quyết theo các ý kiến đóng góp của đại biểu đối với các nội dung đã được thống nhất tiếp thu tại hội nghị (Mục 1.4, phần 1).

Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- LĐVP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Phòng CT HĐND;
- Lưu: VT, Lg.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Việt Triều